

Số: 36/2025/QĐST-HNGĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 412/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Ông NTL, sinh năm 1975

Địa chỉ: Nguyễn Đình Chiểu, Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nay là: Nguyễn Đình Chiểu, phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà ĐNL, sinh năm 1972

Địa chỉ: Nguyễn Đình Chiểu, Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nay là: Nguyễn Đình Chiểu, phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Ông NTL và bà ĐNL tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 01 năm 1997 theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 12, quyển số 1/97 của Ủy ban nhân dân Phường 19, quận Bình Thạnh (nay là phường Thạnh Mỹ Tây), Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2025 hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông NTL và bà ĐNL.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1 Về quan hệ vợ chồng: Ông NTL và bà ĐNL thuận tình ly hôn.
 - 2.2 Về con chung: Đã thành niên.
 - 2.3 Về tài sản chung : Không yêu cầu giải quyết.
 - 2.4 Về án phí sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng ông NTL tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000

đồng theo biên lai thu số 0040731 ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Hoàn lại cho ông NTL 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSNDKV1;
- Chi cục THADKV1;
- UBND P.Thạnh Mỹ Tây;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành

TAND KHU VỰC 1



JZG290825.TL.QDBA
1698